

Số: 97/2022/QĐST - HNGĐ

Nông Cống, ngày 15 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2022/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lê Văn T (Lê Đức T), sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Trần Thị L.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: anh Lê Văn T và chị Trần Thị L thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: anh Lê Văn T và chị Trần Thị L có 02 con chung là Lê Anh T1, sinh ngày 22/8/2003 và Lê Anh T2, sinh ngày 17/4/2013. Sau khi ly hôn anh Lê Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Anh T2. Anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu Lê Anh T1 đã thành niên có khả năng lao động tự nuôi bản thân mình, nên anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: anh Lê Văn T và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2021/0006903 ngày 23/5/2022, trả lại cho anh Lê Văn T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Tế Nông, huyện Nông Cống;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc Sơn**